

**THÔNG BÁO**  
**Công khai cam kết chất lượng đào tạo cho năm học 2024-2025**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
<b>Toán Giải tích</b>								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1. Văn bằng: Người dự tuyển cần thoả mãn một trong các điều kiện sau: - Có bằng thạc sĩ ngành đúng: Toán giải tích. - Có bằng thạc sĩ chuyên ngành gần (Những chuyên ngành thuộc ngành Toán học: Đại số và lí thuyết số, Hình học và tôpô, Lí thuyết xác suất và thống kê toán học, Cơ sở toán học cho tin học, Toán ứng dụng, Phương pháp toán sơ cấp...) và có bằng tốt nghiệp ĐH chính quy đúng ngành (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học) - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại giỏi trở lên, ngành đúng (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học).</p> <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả tối thiểu 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện (có chỉ số ISSN) trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Đề cương nghiên cứu</p> <p>4. Thư giới thiệu: Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng triển khai nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.</p> <p>5. Ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau: - N1: Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>- N2: Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p> <p>- N3: Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ khác trong BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI (Ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;</p> <p>- N4: Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm N1 khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm N2 khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) theo quy định tại điểm N3 khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);</p> <p>6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).</p> <p>7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>8. Điều kiện thâm niên công tác</p> <p>Người dự tuyển phải có ít nhất 02 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng kí dự tuyển (kể từ khi tốt nghiệp đại học, tính từ ngày hiệu trưởng kí quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng kí xét tuyển) trừ trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại giỏi.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ	<p>- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực Toán học; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành Toán giải tích; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh;- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	đạt được	<p>Toán học nói chung và Toán giải tích nói riêng; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề chuyên môn ở quy mô khu vực và quốc tế;- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến; có khả năng thích nghi với môi trường NCKH tầm quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể; có năng lực đưa ra được những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.- Thái độ: - Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời- Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học.- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường- Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Đạt trình độ Tiếng Anh tương đương cấp độ B2 khung châu Âu trở lên. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực Toán học. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như: - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực chuyên môn; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	- Là các chuyên gia thuộc lĩnh vực Toán học nói chung và Toán giải tích nói riêng, có thể làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, các trường phổ thông, các trường cao đẳng, dạy nghề; các cơ sở đào tạo đại học và sau đại học; các cơ quan quản lý nhà nước; các cơ quan sử dụng Toán học như một công cụ. - Là các chuyên gia có thể độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới, có ý nghĩa về khoa học trong lĩnh vực Toán giải tích.						
<b>Toán Giải tích (Áp dụng từ năm học 2021-2022)</b>								
I	Điều kiện đăng ký	Người dự tuyển cần thoả mãn một trong các điều kiện sau: - Có bằng thạc sĩ ngành đúng: Toán giải tích.						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	tuyển sinh	<p>- Có bằng thạc sĩ chuyên ngành gần (Những chuyên ngành thuộc ngành Toán học: Đại số và lí thuyết số, Hình học và tôpô, Lí thuyết xác suất và thống kê toán học, Cơ sở toán học cho tin học, Toán ứng dụng, Phương pháp toán sơ cấp...) và có bằng tốt nghiệp ĐH chính quy đúng ngành (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học)</p> <p>- Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại giỏi trở lên, ngành đúng (Cử nhân Toán học) hoặc ngành phù hợp (Cử nhân Sư phạm Toán học).</p> <p>2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả tối thiểu 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện (có chỉ số ISSN) trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Đề cương nghiên cứu Nội dung cơ bản của đề cương nghiên cứu gồm: Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu; Mục tiêu mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh; Lý do lựa chọn Trường ĐHSP Hà Nội 2; Kinh nghiệm (nghiên cứu, thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khoá khác); kiến thức, hiểu biết và những chuẩn bị của cá nhân người dự tuyển. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ về kết quả học tập đại học, thạc sĩ... Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp; Đề xuất người hướng dẫn (nếu có).</p> <p>4. Thư giới thiệu: Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng triển khai nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 02 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.</p> <p>5. Ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng một trong các yêu cầu về ngoại ngữ như sau: - N1: Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác; - N2: Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>- N3: Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ khác trong BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI (Ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;</p> <p>- N4: Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm N1 khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm N2 khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI ban hành kèm theo Thông tư số 08 /2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ GD và ĐT) theo quy định tại điểm N3 khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);</p> <p>6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của trường (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiên sĩ).</p> <p>7. Đủ sức khỏe và không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>8. Điều kiện thâm niên công tác</p> <p>Người dự tuyển phải có ít nhất 02 năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng kí dự tuyển (kể từ khi tốt nghiệp đại học, tính từ ngày hiệu trưởng kí quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng kí xét tuyển) trừ trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại giỏi.</p>						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Tạo nguồn chuyên gia hàng đầu ngành Toán Giải tích đáp ứng nhu cầu của các trường cao đẳng, đại học, Viện nghiên cứu, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... phục vụ yêu cầu phát triển giáo dục, kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế;</p> <p>Đào tạo tiên sĩ có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của chuyên ngành Toán giải tích; có kỹ năng tổng hợp, phân tích thông tin, phát hiện và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo; có kỹ năng tư duy, nghiên cứu độc lập, độc đáo, sáng tạo tri thức mới; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
		<p>hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn; thể hiện năng lực sáng tạo, có khả năng tự định hướng và dẫn dắt chuyên môn, khả năng đưa ra kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Có kiến thức thực tế và lý thuyết tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của chuyên ngành Toán giải tích, đủ năng lực kết nối, tổ chức nghiên cứu và giải quyết các vấn đề liên quan tới lĩnh vực Toán giải tích</p> <p>M2: Có năng lực giảng dạy các môn học, chuyên đề Toán giải tích, vận dụng thành thạo các vấn đề ứng dụng Toán giải tích</p> <p>M3: Kỹ năng chuyên gia và phẩm chất cá nhân cần thiết để thành công trong nghề nghiệp; phương pháp làm việc khoa học và hiện đại; tư duy, nghiên cứu độc lập, độc đáo; sáng tạo tri thức mới; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn</p> <p>M4: Kỹ năng xã hội tốt, quản lý hiệu quả các nhóm nghiên cứu đa chuyên ngành, đa quốc gia.</p> <p>M5: Khả năng tự định hướng và dẫn dắt chuyên môn, khả năng đưa ra kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia, vận dụng kiến thức và các thành tựu khoa học kỹ thuật sáng tạo để giải quyết các vấn đề thực tế.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thực hiện tốt các qui định của pháp luật, các cấp bộ ngành và các đơn vị liên quan về hoạt động khoa học và công nghệ.</p> <p>C2: Tuân thủ các qui định của các tạp chí khoa học, nhà xuất bản (trong nước và quốc tế) cơ sở đào tạo khi xuất bản các công trình khoa học.</p> <p>C3: Hiểu và vận dụng được các kiến thức nâng cao, cập nhật về toán học hiện đại;</p> <p>C4: Vận dụng hiệu quả các kiến thức chuyên sâu, hàng đầu về Toán Giải tích.</p> <p>C5: Mô hình hóa được một số bài toán thực tiễn thuộc lĩnh vực nghiên cứu.</p> <p>C6: Phân tích, giải quyết một cách độc đáo, sáng tạo những vấn đề thực tiễn liên quan tới Toán Giải tích</p> <p>C7: Sử dụng thành thạo tiếng anh trong trao đổi, nghiên cứu khoa học</p> <p>C8: Công bố được ít nhất 02 bài báo quốc tế về lĩnh vực nghiên cứu.</p> <p>C9: Tổ chức, chủ trì được các Xemina, hội thảo khoa học, nhóm nghiên cứu trong nước và quốc tế; đưa ra được các kết luận, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia về lĩnh vực Toán Giải tích.</p>						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ cho người học trong quá trình sinh hoạt và học tập như: - Tạo môi trường học tập, nghiên cứu chuyên nghiệp, chất lượng. - Tạo điều kiện để người học tham gia các hội thảo, seminar chuyên môn. - Tư vấn, giải đáp các vấn đề trong học tập và nghiên cứu. - Lập hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. - Xây dựng ký túc xá khép kín, có nóng lạnh, nước lọc, đảm bảo an toàn và chất lượng cho người học. - Đảm bảo an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường; Kết hợp Trường - Phường đảm bảo an ninh trật tự cho người học ở trọ bên ngoài trường. - Tổ chức nhà ăn, căng tin rộng rãi, thoáng mát đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm và giá cả. - Lắp đặt wifi miễn phí trong khuôn viên nhà trường.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ sau tiến sĩ						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu ở các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, các trung tâm hoặc các viện nghiên cứu về Toán						

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

PHIẾU TRƯỞNG



Bùi Kiên Cường